SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC BẰNG TÌNH HUỐNG TRONG DẠY HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH Ở TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỰC

Đỗ Như Hùng

Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Trường Đại học Hồng Đức

Ngày nhận bài: 18/03/2018; ngày sửa chữa: 28/05/2018; ngày duyệt đăng: 31/05/2018.

Abstract: Case study method is one of modern teaching methods that promote the positive and creativity of learners. This teaching method also encourages the independent and creative thinking of learners intensively and extensively in order to solve problems. This article focuses on application of case study method in teaching module National Defense and Security Education to renovate the teaching methods at the Center of National Defense Education - Hong Duc University.

Keywords: Positive teaching methods, case study, National Defense and Security Education.

1. Mở đầu

Một trong những yếu tố quan trọng có tính quyết định tới chất lượng môn học *Giáo dục quốc phòng - An ninh* (GDQP-AN) là đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) theo hướng tích cực. Đổi mới PPDH GDQP-AN theo hướng tích cực là đổi mới cách thức giảng dạy phù hợp với quá trình nhận thức của người học, phát huy yếu tố chủ động, tích cực của người học. Điều này không có nghĩa là phủ nhận hoàn toàn PPDH cũ, mà là sự chọn lọc, kế thừa, vận dụng linh hoạt những ưu điểm, kết quả tích cực vốn có của PPDH truyền thống.

Bài viết nghiên cứu sử dụng phương pháp dạy học bằng tình huống trong giảng dạy môn học *GDQP-AN* nhằm đổi mới phương pháp dạy học ở Trung tâm Giáo dục quốc phòng và An ninh - Trường Đại học Hồng Đức.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Về phương pháp dạy học bằng tình huống

2.1.1. Phương pháp dạy học và đổi mới phương pháp dạy học

Khi đề cập đến phương pháp dạy học, đã có rất nhiều nhà nghiên cứu, chuyên gia, nhà khoa học và đội ngũ giảng viên (GV) trong các nhà trường trao đổi vấn đề này. Nhưng cách dạy học nào, PPDH nào thì tựu chung và cuối cùng là đem lại chất lượng, sản phẩm đào tạo, chất lượng, hiệu quả day và học cho GV và sinh viên (SV).

PPDH thuyết trình là phương pháp "truyền thống" (phương pháp cổ điển) nhưng lại là phương pháp cơ bản được sử dụng và tồn tại lâu nay. Dạy học theo phương pháp thuyết trình tốn ít thời gian, song lại có thể truyền đạt được nhiều kiến thức, giúp người học hiểu được khái niệm tri thức, làm cơ sở cho quá trình nhận thức. Hạn chế của PPDH theo phương pháp thuyết trình là người học

luôn ở thế bị động, bị điều khiển theo phương thức hoạt động của người dạy.

Một PPDH mới, tích cực phải là phương pháp mà trong đó, các chủ thể phải có những hoạt động mới, hoạt động tích cực, hoạt động hăng say, chuyên cần, sáng tạo để tạo ra giá trị sản phẩm cao hơn. Phải khẳng định và thống nhất, nhất quán trong PPDH mới, dạy học tích cực là không thể không có những hoạt động của người dạy và người học. Điều đó có nghĩa, cả người dạy và người học đều phải tham gia vào một quá trình nhận thức, quá trình vận động của sự vật, hiện tượng. Có nhiều PPDH mới theo hướng tích cực như phương pháp trực quan, PPDH bằng tình huống, phương pháp làm mẫu - tái tạo, phương pháp đàm thoại, phương pháp tìm tòi, phương pháp nghiên cứu...

2.1.2. Phương pháp dạy học bằng tình huống

Trong những PPDH tích cực thì PPDH bằng tình huống đã trở thành phương pháp được sử dụng rất phổ biến hiện nay. Điều này không những đem lại chất lượng, hiệu quả giảng dạy cho người thầy mà còn đem lại chất lượng học tập cho người học, phát huy được khả năng tư duy, óc phê phán, óc sáng tạo của người dạy và người học. Đặc biệt, PPDH bằng tình huống có tác dụng khuyến khích học sinh, SV phát triển cách tự học, tự nghiên cứu, có khả năng độc lập giải quyết vấn đề mà thực tiễn đặt ra. Giảng day theo phương pháp tình huống đòi hỏi người thầy phải giỏi cả lí thuyết và thực hành; phải công phu sưu tầm những tình huống có thật và cụ thể, có liên quan đến bài giảng, phải tâm huyết dành toàn bộ tâm trí và thời gian cho công tác giảng dạy.

Tình huống được diễn ra cũng có thể trong thời gian ngắn, phạm vi hẹp; cũng có thể xảy ra trong thời gian khá dài với quy mô rông lớn, tùy theo tính chất, đặc điểm,

diễn biến và vận động của sự vật. Khi nói đến tình huống là nói đến sư việc xảy ra, mà xung quanh sư việc đó có nhiều mối quan hệ ràng buộc lẫn nhau, nhưng lai hết sức mâu thuẫn với nhau cần được giải quyết. Trong hoạt đông, nhất là hoat đông quốc phòng và an ninh thường có tình huống xảy ra, thậm chí có nhiều tình huống xảy ra ngay cùng một lúc, rất phức tạp. Xử lí như thể nào mới giải quyết được tình thế, mới đem lại hiệu quả là cả vấn đề không dễ đối với một cá nhân hay một tập thể. Thông thường, một tình huống đơn giản thì vai trò cá nhân được thể hiện ngay; nhưng tình huống phức tạp thì đòi hỏi trí tuê cả một tập thể mới giải quyết được, và lúc ấy vai trò cá nhân là người đinh hướng, hướng dẫn cách giải quyết vẫn đề. Tình huống xảy ra thường khác nhau lúc nhanh, lúc châm; tính chất của tình huống có lúc đơn giản, lúc phức tạp. Dù tình huống đơn giản hay phức tạp cũng cần có sự suy nghĩ, tư duy nghiệm túc, bài bản, khoa học mới giải quyết được. Giải quyết tình huống phải được dựa trên nhiều yếu tố, nhiều bằng chứng khoa học. Giải quyết tình huống trong quốc phòng, an ninh phải căn cứ vào nguyên tắc, tư tưởng chỉ đạo, mục đích, yêu cầu đạt được; căn cứ vào những yếu tố tác đông, quan hệ trực tiếp với tình huống như tình hình địa hình, tình hình địch, đơn vi xung quanh, vũ khí trang bị kĩ thuật, dân chúng...

Như vậy, "tình huống là sự việc có mâu thuẫn, có tính vấn đề cần giải quyết". Tình huống "đơn giản" là tình huống có "mâu thuẫn", có "một vấn đề" cần giải quyết. Tình huống "phức tạp" là tình huống có "mâu thuẫn", có "nhiều vấn đề" cần giải quyết. Trong hoạt động quốc phòng, an ninh, tình huống trở thành phổ biến vì đây là hoạt động rất đặc thù. Tình huống xảy ra trong quá trình dạy học được gọi là tình huống sư phạm. Trong nội dung GDQP-AN cũng đã chứa đựng nhiều tình huống cần giải quyết như trong dạy học kĩ thuật, khoa mục chung, công tác quốc phòng an ninh, đường lối quân sự, đặc biệt là trong chiến thuật.

2.2. Nội dung sử dụng phương pháp dạy học bằng tình huống trong giảng dạy môn học Giáo dục quốc phòng - An ninh

2.2.1. Quy trình xây dựng, xử lí và soạn bài giảng tình huống môn học Giáo dục quốc phòng - An ninh

- Xây dựng được tình huống thực tế. Muốn có PPDH bằng tình huống thì phải xây dựng được tình huống thực tế, phù hợp cho từng trình độ, khả năng dạy học. Trong GDQP-AN, có rất nhiều tình huống để phân tích nhưng để có được phương án tối ưu nhất không phải dễ. Xây dựng được tình huống sẽ cần nhiều thời gian, đòi hỏi GV phải có kĩ năng nhất định trong chuyên môn quốc phòng, an ninh, trong hoạt động thực tiễn, nhất là đã từng trải qua các cuộc chiến tranh hay có thời gian công tác trong quân đội.

Khi xây dưng tình huống về chiến thuật, GV cần nắm chắc tư tưởng chỉ đạo, yêu cầu đạt được của chiến thuật, nắm chắc tình hình địch, ta, quan hệ với đơn vị xung quanh, thực tế trang bị vũ khí bảo đảm cho trân đánh có hiệu quả. Ví du: Tình huống chiến thuật: Từng người tiến công địch trong ụ súng, lô cốt, chiến hào, giao thông hào, căn nhà. Trong khi địch có hệ thống hàng rào dây thép gai, có xe tăng, xe boc thép án ngữ. Tình huống được xây dựng để mọi người phải thấy được đâu là mâu thuẫn, đâu là vấn đề khó khăn cần giải quyết, khó khăn khi đánh chiếm mục tiêu. Trong ụ súng, lô cốt địch có mấy tên, chúng đang dùng hỏa lực gì bắn trực tiếp vào hướng tiến công. Bên trái, bên phải địch trong lô cốt, u súng có lực lương nào chi viên. Người chiến sĩ phải làm như thể nào để vân đông tới gần địch, vân đông theo hướng nào, lợi dụng địa hình, địa vật ra sao, có cần đồng đội, bàn quân liên quan chi viện hay không, một loạt vấn đề của tình huống đặt ra cần giải quyết. Muốn giải quyết được tình huống chiến thuật, người dạy và người học phải căn cứ vào các yêu cầu chiến thuật như: bí mật, bất ngờ, tinh khôn, mưu meo; dũng cảm, linh hoat, kip thời; biết phát hiện và lợi dung nơi sơ hở, hiểm yếu của địch, tiếp cân đến gần tiêu diệt địch; độc lập chiến đấu, chủ động hiệp đồng, liên tục chiến đầu; phát huy cao độ hiệu quả của vũ khí, trang bị để tiêu diệt địch, tiết kiệm đan dược; đánh nhanh, suc sao kĩ, vừa đánh vừa địch vân.

Khi xây dựng tình huống về kĩ thuật, GV cần nắm chắc từ hiện tượng đến bản chất của từng nội dung về kĩ thuật. Chẳng hạn, nếu xây dựng tình huống "Sức giật và sự hình thành góc nảy" thì vấn đề (tình huống) đặt ra là tại sao khi bắn súng có hiện tượng súng giật về sau, bị vai ta chặn lại, người bắn có cảm giác ê vai hoặc bị đau vai. Tại sao súng giật về sau, súng giật gây ra góc nảy như thế nào, có mấy nguyên nhân gây ra góc nảy, góc nảy có ảnh hưởng tới bắn trúng mục tiêu như thế nào, biện pháp hạn chế góc nảy ra sao? Muốn giải quyết được tình huống kĩ thuật, người dạy và học phải nắm rất chắc nguyên lí bắn súng bộ binh, đồng thời phải có những kinh nghiệm nhất định trong cuộc sống, trong thực tế sử dụng các loại vũ khí.

Tình huống đặt ra trên đây được giải quyết như thế nào là cả một quá trình học hỏi, tích lũy kinh nghiệm của GV. Không thể nói là "Có", "Không", "Rất quan trọng", nhưng có như thế nào, tại sao không, quan trọng đến mức nào, là sư thể hiện trình đô lí luân, thực tiễn của GV.

- Xử lí tình huống (giải quyết vấn đề trong tình huống). Muốn xử lí đúng đắn một tình huống phải qua 4 bước: - Điều tra, nghiên cứu tình hình trên quan điểm hệ thống, toàn diện để thấy được bản chất của sự mâu thuẫn trong tình huống; - Phân tích các tình huống, mâu thuẫn trên cơ sở lí luận và thực tiễn; - Tổng hợp, đề ra những chủ trương, biên pháp, phương pháp, cách làm cu thể để

xử lí, giải quyết tình huống; - Hành động trả lời câu hỏi làm gì, làm thế nào, ai làm, bao giờ làm, những điều kiện cần có để làm ra sao. Xử lí một tình huống giỏi hay không còn tùy thuộc vào trình độ kiến thức cả về lí luận và thực tế của người được phụ trách.

Dành thời gian quan trọng cho việc thu thập phân loại, phân tích những tình huống có thật và cụ thể liên quan đến bài giảng. Trường hợp thật cần thiết có thể hư cấu nhưng phải hư cấu như thật, cốt lõi của tình huống vẫn phải là có thật. Như vậy, việc nghiên cứu và thảo luận tìm ra phương án xử lí tối ưu mới mang tính hấp dẫn đối với người học. GV giảng dạy giỏi theo phương pháp tình huống ngoài khả năng chuyên môn, còn phải có một "ngân quỹ" tình huống có liên quan đến GDQP-AN do vậy cần cập nhật thông tin mới, thường xuyên tìm những tình huống mới có vấn đề trong GDQP-AN.

- Soạn bài giảng theo phương pháp tình huống: + Xác định rõ mục đích, yêu cầu của bài mục; + Giới thiệu lí thuyết hoặc những nguyên tắc cơ bản. Giới thiệu tài liệu, sách mà người học có thể cần đọc, nghiên cứu, tham khảo; + Giới thiệu tình huống - nghiên cứu cá nhân hoặc nghiên cứu thảo luận theo nhóm, hoặc thảo luận ở lớp tùy thuộc vào không gian, thời gian, tính chất của tình huống; + Tổng kết thời gian tranh luận của SV, củng cố nâng cao phần lí thuyết và khả năng thực hành.

Kết quả bài giảng theo phương pháp tình huống được đánh giá bởi sức thu hút, hấp dẫn của buổi học, ai cũng động não, phát huy óc phê phán, óc tư duy sáng tạo, tích cực tham gia thảo luận để tìm ra phương án xử lí tối ưu.

2.2.2. Tổ chức lớp (đơn vị) khi thực hiện phương pháp day học bằng tình huống

Trong PPDH bằng tình huống tình huống, GV thực hiện những công việc sau đây: - Phân chia thành các nhóm trong lớp, với số lượng từ 8-10 SV; - Phân tình huống cho các nhóm giải quyết; - Hướng dẫn các nhóm thảo luận, phân tích tình huống bằng cách đặt ra những câu hỏi quan trọng hoặc những vấn đề then chốt của tình huống.

2.2.3. Quy trình giải quyết một bài tập tình huống

- Nghiên cứu cá nhân: SV cần đọc kĩ toàn bộ bài tập tình huống để nắm bắt tình hình thực tế đang diễn ra, xác định vấn đề trung tâm phải đối phó, giải quyết để có cơ sở đánh giá, phân tích tìm ra phương án tối ưu nhất.
- Thảo luận nhóm: Sau khi SV hoàn thành bước nghiên cứu cá nhân, GV yêu cầu lớp tiến hành thảo luận theo nhóm đã chia. Mỗi nhóm sẽ tập trung vào thảo luận các thông tin và các đề xuất của các thành viên trong nhóm. Trong trường hợp bài tập có nhiều vấn đề cần giải quyết, mỗi nhóm có thể tập trung vào một hoặc vài yêu cầu cụ thể. Ví dụ: Hình thức phục kích đánh địch, tình huống thường xảy ra như: Chọn khu vực địch tập trung, xác định

khu vực quyết chiến điểm; - Xác định vị trí chặn đầu, khóa đuôi; - Tập trung bao nhiêu binh lực, hỏa lực cho khu vực đánh địch tập trung, cho chặn đầu, khóa đuôi, lực lượng đối diện cần bao nhiêu, sử dụng lực lượng nào.

Mục đích thảo luận nhóm không nhằm đạt đến một sự thống nhất trong nhóm mà là giúp cho từng cá nhân có thể chắt lọc, điều chính và phát triển ý kiến riêng của mình. Bước thảo luận này cũng là cơ hội để SV làm quen và tập luyện phương pháp làm việc nhóm, một phương pháp thể hiện được nhiều ý kiến, trình bày được nhiều quan điểm cho riêng mình. Qua giai đoạn này, GV có thể trực tiếp hoặc thông qua các nhóm trưởng (tiểu đội trưởng) đánh giá tính chủ động, tự giác của các thành viên trong nhóm, đặc biệt là khả năng tổ chức làm việc trong mỗi nhóm.

- Viết báo cáo phân tích tình huống: Sau khi thảo luận xong, SV sẽ phải viết một báo cáo cá nhân hoặc chung cả nhóm (yêu cầu bắt buộc). Để đáp ứng những yêu cầu đối với một bài phân tích tình huống, GV cần hướng dẫn SV cách viết, cách trình bày. Thông thường một bài viết phân tích tình huống có ba phần:
- 1) Giới thiệu tình huống: Trình bày vắn tắt những gì đang thực hiện trong GDQP-AN, quá trình phát triển của công tác GDQP-AN, những vấn đề gì mà GDQP-AN đang gặp phải và cách thức tiếp cận các vấn đề mà người viết sẽ phải trình bày trong bài.
- 2) Phân tích tình huống: Trình bày toàn bộ nội dung của tình huống ứng với từng bài học cu thể trong GDQP-AN. Từng tình huống cụ thể sẽ được phân tích kĩ từ tính chất, đặc điểm đến quy mô của diễn biến, mức độ ảnh hưởng và khả năng thực hiện. Khi phân tích hiện tượng súng giật mạnh về sau đối với người sử dụng súng, thì cần phân tích nguyên nhân gì làm cho súng giật; súng giật về sau bị vai người sử dụng súng chặn lại sinh ra mô men quay quanh điểm tì vai, làm cho súng xoay đi một góc so với vị trí ban đầu, qua đó sinh ra góc nảy. Cần phân tích góc nảy càng lớn, mức độ bắn chính xác vào mục tiêu càng nhỏ. Hay nói cách khác, người sử dung súng bắn vào mục tiêu trúng nhiều hay ít phụ thuộc vào góc nảy lớn hay nhỏ. Tình huống được đặt ra góc nảy sinh ra đối với từng loại súng như tiêu liên AK, súng trường CKC, súng ngắn K54, súng trung liên RPD có gì khác nhau, ảnh hưởng góc nảy của từng loại súng với bắn trúng mục tiêu ra sao.
- 3) Những phương pháp, biện pháp và kiến nghị, đề xuất: Cần chú ý các biện pháp, đề xuất đưa ra phải thống nhất với nhau, logic và phù hợp với những phân tích trước đó. Chất lượng của những biện pháp, đề xuất là yếu tố hết sức quan trọng để đánh giá sự hiểu biết, sáng tạo, đầu tư công sức cho giải quyết một tình huống về GDQP-AN. Chẳng hạn, để bắn được trúng, chụm mục tiêu khi sử dụng vũ khí thì cần có cách gì, biên pháp han chế góc nảy khi

chế tạo vũ khí và trong quá trình sử dụng vũ khí ra sao, đưa ra đề xuất cho người chế tạo vũ khí phải cấu tạo, chế tạo các bộ phận giảm giật cho từng loại vũ khí nhằm hạn chế đến mức thấp nhất sinh ra sức giật và góc nảy. Đưa ra những biện pháp khắc phục cho người sử dụng vũ khí từ tư thế, động tác, yếu lĩnh bắn mục đích để hạn chế góc nảy, bảo đảm cho mỗi phát bắn được trúng đích.

Thông qua báo cáo phân tích tình huống, GV có thể đánh giá được khả năng lập luận, phân tích thông tin và diễn đạt ý tưởng của SV.

- Thảo luận chung cả lớp: Các nhóm cử ra một hoặc hai đại diện của nhóm trình bày báo cáo phân tích tình huống và cách giải quyết trước lớp (trung đội) và bảo vệ những đề xuất do nhóm đưa ra. Do đặc trưng của phương pháp tình huống là mang tính mở, tức là có thể có nhiều phương án đề giải quyết các vấn đề đặt ra, nên đòi hỏi người thuyết trình phải có lập luận chặt chẽ khi đưa ra phương án của nhóm và phải trả lời rất nhiều câu hỏi phản biện liên quan đến những phương án do nhóm đưa ra. Như vậy, kết quả đánh giá trong giai đoạn này sẽ phụ thuộc khá nhiều vào khả năng của người đại diện nhóm, nhưng nó cũng phản ánh nỗ lực làm việc của nhóm.

2.2.4. Những điều kiện áp dụng phương pháp dạy học bằng tình huống

- Về quy mô lớp học: Để sử dụng phương pháp tình huống có kết quả cao nên tổ chức một lớp học có từ 40-50 SV. Khi triển khai làm bài tập tình huống và thảo luận (thường chiếm khoảng 30% thời gian của môn học), lớp lớn sẽ được phân chia thành các lớp nhỏ, lớp nhỏ sẽ được phân chia thành các nhóm học tập, như vậy sẽ bảo đảm chất lượng, hiệu quả cho việc áp dụng phương pháp tình huống.

- Xây dựng được các tình huống thực tế trong GDQP-AN: Một điều kiện mang tính tiên quyết để đạt được hiệu quả của phương pháp tình huống là phải có tính thực tế. Trong chương trình, nội dung GDQP-AN có rất nhiều tình huống có thể xây dựng được như điều lệnh, vũ khí hủy diệt lớn, binh khí kĩ thuật chiến đấu bộ binh, kĩ thuật bắn súng bộ binh, chiến thuật cá nhân... Tuy nhiên, để xây dựng được tình huống mang tính khoa học, có cơ sở lí luận và thực tiễn không phải là việc dễ làm. Xây dựng được tình huống, GV sẽ mất rất nhiều thời gian, công sức, phải có năng lực tư duy, có kĩ năng khái quát, tổng hợp và đặc biệt phải có khả năng phân tích, đánh giá, chứng minh các mâu thuẫn của sự vật, hiện tượng.

- Đầy đủ thiết bị, cơ sở vật chất chuyên dùng, học liệu GDQP-AN: Thiết bị, cơ sở vật chất chuyên dùng phải đáp ứng được những yêu cầu để giảng dạy và học tập tình huống, chẳng hạn như máy chiếu projector, video,... - những yếu tố không nhỏ ảnh hưởng đến hiệu quả của PPDH bằng tình huống. Nếu sử dụng máy chiếu trong

buổi thảo luận thì lượng thông tin mà các nhóm thuyết trình sẽ nhiều hơn và đầy đủ hơn. Mặt khác, các nhóm có thể thay nhau được nhiều lần, nhiều nhóm thuyết trình trong thời gian quy định. Hơn thế nữa, trong thời gian thảo luận trên lớp, SV cũng dễ dàng tập trung nắm bắt được nội dung báo cáo của nhóm khác để có thể đặt câu hỏi phản biện, qua đó giúp cho buổi thảo luận trở nên sôi nổi, hấp dẫn hơn, hiệu quả cao hơn.

Phải có đủ giáo trình riêng và các tài liệu tham khảo cần thiết về GDQP-AN để bảo đảm cho SV có thể tự nghiên cứu và tích lũy những kiến thức cần thiết trước khi bắt tay vào phân tích tình huống, cũng có thể xây dựng tình huống. Nếu thiếu hoặc không có giáo trình theo thiết kế môn học sẽ ảnh hưởng ngay đến chất lượng bài học, vì GV phải dành nhiều thời gian làm việc trên lớp, thời gian dành cho người học phân tích và thảo luận bài tập tình huống sẽ ít đi, như thế sẽ không có cơ hội thực hiện tốt PPDH này.

3. Kết luận

Có thể khẳng định, áp dụng PPDH bằng tình huống trong GDQP-AN là việc làm cần thiết và cấp bách hiện nay. PPDH bằng tình huống không những phát huy tối đa khả năng tự nghiên cứu, sáng tạo của người học mà còn có tác dụng gắn kết quá trình học tập, nghiên cứu của SV vào thực tiễn, đồng thời hoàn thiện các kĩ năng chuyên môn như: phân tích, kĩ năng làm việc nhóm, kĩ năng giao tiếp... Các cơ sở đào tạo nên coi việc sử dụng PPDH bằng tình huống là biện pháp ưu tiên hàng đầu để nâng cao chất lượng môn học GDQP-AN.

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Chấp hành Trung ương (2007). Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 03/05/2007 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Giáo dục quốc phòng - An ninh trong tình hình mới.
- [2] Chính phủ (2007). Nghị định số 116/2007/NĐ-CP ngày 10/07/2007 về Giáo dục quốc phòng An ninh.
- [3] Bộ GD-ĐT (2007). Quyết định số 81/2007/QĐ-BGDĐT ngày 24/12/2007 Ban hành chương trình Giáo dục quốc phòng An ninh trình độ đại học, cao đẳng.
- [4] Đặng Vũ Hoạt Hà Thị Đức (2003). *Lí luận dạy học ở đại học*. NXB Đại học Sư phạm.
- [5] Bộ GD-ĐT (2006). Giáo trình Giáo dục quốc phòng an ninh. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [6] Lê Văn Nghệ (2007). *Phương pháp giáo dục quốc phòng An ninh*. NXB Quân đội nhân dân.
- [7] Bộ GD-ĐT (2005). *Phương pháp giảng dạy môn Giáo duc quốc phòng An ninh*. NXB Quân đôi nhân dân.